TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **188**/2019/HSPT
Ngày 12/4/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI
Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Hồng Phúc;
- Các Thẩm phán: + Ông Nguyễn Vinh Quang;
+ Ông Bùi Xuân Trọng;
- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Nga - Thư ký của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Lê Đỗ Quyên - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 12 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự Thụ lý số 42/2019/HSPT ngày 05/01/2019 đối với bị cáo có kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2018/HS-ST ngày 22/11/2018 của Toà án nhân dân tỉnh Thái Bình.

Bị cáo có đơn kháng cáo:

Đào Mạnh Th, sinh năm 1962; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú tại thôn AC, xã NC, huyện TH, tỉnh Thái Bình; trình độ văn hóa phổ thông: 10/10; nghề nghiệp: nguyên là Giám đốc Trung tâm phát triển Cụm công nghiệp huyện TH, tỉnh Thái Bình; con ông Đào Xuân D và bà Trần Thị L (đã chết); vợ là Trần Thị Y và có 02 con; tiền án, tiền sự: không; là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 38-QĐ/UBKT.HU ngày 27 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy TH, tỉnh Thái Bình.

Bị cáo đang được tại ngoại, bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú); có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa: Luật sư Lê Quốc G là Luật sư của Công ty Luật APOLLO thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội, bào chữa bảo vệ quyền lợi cho bị cáo; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ban quản lý Khu du lịch sinh thái CV, huyện TH, tỉnh Thái Bình. Người đại diện theo pháp luật là Ông Tô Mạnh B, sinh năm 1966, giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban quản lý Khu du lịch sinh thái CV; xin vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Minh N, sinh năm 1972; nơi cư trú tại Tổ 22, phường BX, thành phố TB, tỉnh Thái Bình; vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do.

TÓM TẮT NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ban quản lý Khu du lịch sinh thái CV được Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình thành lập ngày 26/6/2009, là đơn vị sự nghiệp có thu trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện TH, tỉnh Thái Bình; là đơn vị có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng mở tại Kho bạc Nhà nước huyện TH, tỉnh Thái Bình. Nguồn thu tài chính của Ban quản lý Khu du lịch sinh thái CV là kinh phí do ngân sách Nhà nước cấp và nguồn thu khác.

Năm 2012, Ủy ban nhân dân huyện TH phê duyệt Dự án xây dựng công trình Nhà của Ban quản lý Khu du lịch sinh thái CV với kinh phí được lấy từ nguồn ngân sách Nhà nước và giao cho Ban quản lý Khu du lịch sinh thái CV là chủ đầu tư.

Ngày 20/10/2012, ông Nguyễn CL, nguyên là Trưởng ban Ban quản lý Khu du lịch sinh thái CV, huyện TH ký hợp đồng với Công ty DM có trụ sở tại xã AN, huyện TH, tỉnh Thái Bình do ông Phạm Đức C làm giám đốc, thực hiện xây dựng Trụ sở Ban quản lý. Trang thiết bị nội thất được cấp là 500.000.000 đồng. Công ty DM ký hợp đồng mua trang thiết bị với Công ty GN có trụ sở tại số 45 TTĐ, phường TP, thành phố Thái Bình do ông Nguyễn Minh N làm giám đốc. Các bên thỏa thuận: Công ty GN sẽ bàn giao trực tiếp trang thiết bị nội thất cho Ban quản lý. Trong quá trình cung cấp trang thiết bị nội thất, đối với tủ quầy lễ tân Tầng 1 theo thiết kế ban đầu sẽ được làm bằng gỗ có giá trị 8.630.000 đồng (bao gồm cả thuế giá trị gia tăng), ông Nguyễn Minh N và ông Nguyễn CL thống nhất sẽ đổi xây bằng gạch, bê tông cho phù hợp với khí hậu của vùng biển. Năm 2014, Công ty DM và Ban quản Khu du lịch sinh thái CV tiến hành lập biên bản nghiệm thu, bàn giao trụ sở đưa vào sử dụng với giá trị quyết toán là 7.920.155.000 đồng, bao gồm cả gói trang thiết bị. Đến thời điểm này, hạng mục tủ quầy lễ tân Tầng 1 chưa được thực hiện nhưng vẫn đưa vào quyết toán với giá trị 8.630.000 đồng. Về thanh toán hợp đồng, Ban quản lý Khu du lịch sinh thái CV mới được Ủy ban nhân dân huyện TH phân bổ kinh phí và trả được cho Công ty DM là 2.101.400.000 đồng.

Ngày 05/6/2015, Đào Mạnh Th được Ủy ban nhân dân huyện TH ra quyết định bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng ban Ban quản lý Khu du lịch sinh thái CV thay cho ông Nguyễn CL kể từ ngày 08/6/2015. Trong quá trình bàn giao, ngoài chức năng, nhiệm vụ, tài sản, công nợ phải trả, ông Nguyễn CL còn trao đổi với Đào Mạnh Th về việc còn thiếu tủ quầy lễ tân, Công ty GN sẽ chịu trách nhiệm xây dựng bằng gạch, bê tông.

Tháng 01/2016, Ủy ban nhân dân huyện TH phân bổ nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước cho Ban quản lý Khu du lịch sinh thái CV để thanh toán cho Công ty DM với số tiền 500.000.000 đồng. Ông Nguyễn Minh N nhờ Đào Mạnh Th tác động để Công ty DM thanh toán số tiền mua trang thiết bị còn thiếu 289.000.000 đồng, Đào Mạnh Th đồng ý. Công ty DM đề nghị Đào Mạnh Th kiểm kê lại trang thiết bị do Công ty GN cung cấp đã đủ chưa, nếu đủ sẽ trả tiền và giao hẹn sau khi trả tiền thì Công ty DM sẽ không chịu trách nhiệm. Đào Mạnh Th thành lập Tổ kiểm kê tài sản do anh Phan Văn H1 là Phó trưởng Ban

quản lý làm tổ trưởng. Sau khi kiểm kê, anh H1 báo cáo với Đào Mạnh Th là vẫn còn thiếu tủ Quầy lễ tân Tầng 1. Đào Mạnh Th trao đổi với ông Ngọc về việc thiếu tủ quầy lễ tân. Ông Ngọc đề nghị Đào Mạnh Th cứ tác động để Công ty DM trả tiền cho Công ty GN, sau đó Công ty GN sẽ xây tủ quầy hoặc trả lại tiền cho Ban quản lý Khu du lịch sinh thái CV để tự xây tủ quầy lễ tân.

Ngày 04/02/2016, Đào Mạnh Th với tư cách là Trưởng ban Ban quản lý Khu du lịch sinh thái CV, đồng thời là chủ tài khoản, đã ký giấy rút vốn đầu tư từ Kho bạc Nhà nước huyện TH thanh toán cho Công ty DM 500.000.000 đồng. Ngày 05/02/2016, Công ty DM chuyển khoản trả Công ty GN 289.000.000 đồng. Ngày 06/02/2016, ông Nguyễn Minh N hẹn gặp Đào Mạnh Th tại trụ sở Công ty GN để nhận số tiền 7.200.000 đồng tiền làm tủ quầy lễ tân (đã trừ thuế giá trị gia tăng và tiền ủng hộ xây dựng nông thôn mới). Sau khi nhận tiền, Đào Mạnh Th không thông báo với Ban quản lý Khu du lịch sinh thái CV, cũng không nhập quỹ, mà sử dụng số tiền này để chi tiêu cá nhân.

Ngày 12/12/2016, Đào Mạnh Th được điều động giữ chức vụ Giám đốc Trung tâm phát triển Cụm công nghiệp huyện TH, tỉnh Thái Bình; ông Tô Mạnh B là Phó trưởng Ban quản lý được giao phụ trách Ban quản lý Khu du lịch sinh thái CV.

Ngày 18/3/2017, khi tiến hành bàn giao kinh phí, tài sản, Đào Mạnh Th viết Giấy biên nhận gửi anh Nguyễn Văn Lương là Thủ quỹ của Ban quản lý với nội dung: "Tôi Đào Mạnh Th nguyên Trưởng Ban quản lý Khu du lịch CV đã nhận của Công ty GN thanh toán tiền làm quầy lễ tân nhà Ban quản lý là 7.200.000 đồng. Số tiền trên tôi chi đối ngoại cho cơ quan để nhận số tiền 50 triệu hỗ trợ làm vệ sinh môi trường, cụ thể như sau: Phòng Tài nguyên 04 triệu; Ủy ban nhân dân và Tài chính 03 triệu. Đề nghị Ban quản lý xuất toán số tiền trên". Tuy nhiên, theo kết quả điều tra đã xác định không có tập thể hoặc cá nhân nào của Ủy ban nhân dân huyện TH, Phòng Tài nguyên - Môi trường huyện, Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện...nhận tiền đối ngoại hay bất kỳ khoản tiền nào khác của Đào Mạnh Th. Đào Mạnh Th thừa nhận đã sử dụng số tiền 7.200.000 đồng nhận từ Công ty GN vào việc chi tiêu cá nhân và đã tự nguyện giao nộp số tiền 7.200.000 đồng để bồi thường, khắc phục hậu quả.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2018/HS-ST ngày 22/11/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình đã tuyên bố bị cáo Đào Mạnh Th phạm tội "Tham ô tài sản". Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 353; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đào Mạnh Th 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt bổ sung, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/12/2018, bị cáo Đào Mạnh Th kháng cáo, nội dung đơn kháng cáo viết dài, không rõ ràng song tóm lại thể hiện là bị cáo cho rằng bị Cơ quan điều tra của Công an tỉnh Thái Bình và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình quy kết không đúng về hành vi của bị cáo, và cuối cùng là Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình kết án oan cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa; ý kiến tranh luận của bị cáo và của người bào chữa bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho bị cáo;

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH VỀ VỤ ÁN

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm cũng như phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như cấp sơ thẩm đã xác định. Những lời khai nhận của bị cáo đều thống nhất, phù hợp trong suốt quá trình điều tra, đồng thời cũng phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng và đặc biệt phù hợp với tài liệu là "Giấy biên nhận" do chính bị cáo viết ra về việc đã nhận và sử dụng số tiền 7.200.000 đồng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Quá trình tranh tụng công khai tại phiên tòa, bị cáo và luật sư bào chữa cho bị cáo đều thừa nhận về hành vi tuy nhiên cho rằng: Quá trình điều tra chỉ chú trọng đến việc bị cáo đã nhận và sử dụng số tiền 7.200.000 đồng, trong khi đó, thực tế, số tiền 7.200.000 đồng bị cáo nhận từ ông Nguyễn Minh N không phải là tiền của ngân sách Nhà nước, đây chỉ là quan hệ dân sự hoặc nếu có tội thì là tội khác chứ không thể quy kết là "Tham ô tài sản".

[3] Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Bị cáo đã thừa nhận, khi nhận bàn giao từ ông Nguyễn CL, Đào Mạnh Th đã được ông L trao đổi về việc còn thiếu Tủ quầy lễ tân tầng 1 và Công ty GN sẽ chịu trách nhiệm xây bằng gạch, bê tông thay vì bằng gỗ cho phù hợp khí hậu vùng biển. Bị cáo đã không yêu cầu Công ty GN hoàn thành nốt hạng mục còn thiếu mà thỏa thuận với GN nhận tiền về để tự xây và trên thực tế, tại trụ sở Công ty GN bị cáo đã nhận số tiền 7.200.000 đồng từ ông Nguyễn Minh N với lý do để xây tủ Quầy lễ tân tầng 1. Số tiền Công ty GN chuyển cho bị cáo có nguồn gốc từ tiền của ngân sách Nhà nước, là để thực hiện xây dựng các hạng mục công trình mà đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt. Sau khi nhận tiền, Đào Mạnh Th không tiến hành xây tủ quầy lễ tân như đã thỏa thuận và cũng không trả số tiền đó về Ban quản lý để Ban quản lý giải quyết mà dùng tiền này chi tiêu cá nhân và hơn thế nữa, còn nại ra lý do chi đối ngoại, chi tiếp khách. Như vậy, ý thức chiếm đoạt số tiền 7.200.000 đồng của bị cáo Đào Mạnh Th là thể hiện rất rõ ràng, nhất là kể từ khi bị cáo có thủ đoạn viết Giấy biên nhận vào ngày 18/3/2017 và thậm chí cho đến khi chuyển công tác sang đơn vị công tác mới Đào Mạnh Th vẫn không hoàn trả số tiền này. Do đó quan điểm tranh luận của bị cáo và luật sư bào chữa bảo vệ quyền lợi của bị cáo cho rằng số tiền 7.200.000 đồng mà Công ty GN chuyển cho bị cáo không phải là tiền lấy từ nguồn ngân sách Nhà nước là không có căn cứ thuyết phục. Hội đồng xét xử phúc thẩm đồng tình như cấp sơ thẩm khi quy kết bị cáo về tội "Tham ô tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 353 của Bộ luật Hình sự; bị cáo không bị kết án oan.

[4] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét hết các

tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, như: Bị cáo có nhân thân tốt, có thời gian tham gia quân đội và đã từng được tặng thưởng Bằng khen của các cấp có thẩm quyền; bị cáo đã hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian phục vụ trong quân đội; thêm nữa, tại các giai đoạn tố tụng, bị cáo cũng đã tỏ ra thành khẩn khai báo; tự nguyện giao nộp toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt để bồi thường, khắc phục hậu quả; tại phiên tòa, người đại diện theo pháp luật của bị hại cũng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy bị cáo được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng và cho hưởng hết các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Hội đồng xét xử phúc thẩm cũng đồng tình với quan điểm của đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa khi cho rằng, mức hình phạt 02 năm tù đối với bị cáo là phù hợp và cần thiết. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không những không thành khẩn nhận tội, lại tiếp tục kêu oan. Hội đồng xét xử phúc thẩm khẳng định bị cáo không oan, đồng thời cũng không thấy có thêm tình tiết nào mới đáng kể thuộc về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cho nên Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên hình phạt như quyết định của bản án sơ thẩm.

Ngoài hình phạt chính, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và các quyết định khác đúng quy định của pháp luật, cho nên Hội đồng xét xử phúc thẩm cũng giữ nguyên.

Về án phí phúc thẩm: Bị cáo có kháng cáo nhưng không được Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận cho nên bị cáo Đào Mạnh Th phải chịu 200.000 đồng án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm, cụ thể:

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 353; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo **Đào Mạnh Th 02 (Hai) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt về tội "Tham ô tài sản".

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Đào Mạnh Th phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao (Vụ 1);
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- CQ CSĐT CA tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Cục THADS tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo (theo địa chỉ);
- Lưu HS, Phòng HCTP/2b.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Hồng Phúc